

Số: 373 /QĐ-UBND

Bát Tràng, ngày 28 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách xã Bát Tràng năm 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÁT TRÀNG**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27/3/2026 của HĐND xã Bát Tràng về việc phê chuẩn tổng quyết toán thu, chi ngân sách xã Bát Tràng năm 2025;*

*Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã Bát Tràng tại Tờ trình số 160/TTr-KT ngày 28/3/2025 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách xã Bát Tràng năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách xã Bát Tràng năm 2025 (Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND - UBND Xã; Trưởng Phòng Kinh tế; thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính thành phố Hà Nội;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã (để đăng công khai Trang thông tin điện tử);
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp;
- Lưu: VT (03).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Tiến Dũng**



## THUYẾT MINH

### Công khai quyết toán ngân sách xã Bát Trảng năm 2025

#### I. THU NGÂN SÁCH

**1. Tổng thu NSNN trên địa bàn:** 45.706.280.321 đồng, bằng 110,9% so với dự toán Thành phố và xã giao, gồm:

- Lệ phí trước bạ nhà đất: 37.938.918.869 đồng, bằng 118,8% dự toán giao.
- Phí, lệ phí: 1.067.287.470 đồng, bằng 144,2% dự toán giao.
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp: 5.990 đồng, khoản thu này không giao dự toán.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 2.444.760.341 đồng, bằng 69,5% dự toán giao.
- Thu quỹ đất công ích, hoa lợi công sản: 3.527.387.799 đồng, bằng 78,0% dự toán giao.
- Thu khác ngân sách: 727.925.842 đồng, bằng 142,5% dự toán giao.

**2. Thu ngân sách địa phương:** 576.777.638.964 đồng, gồm:

- Thu được hưởng theo tỷ lệ % phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách: 45.706.280.321 đồng, đạt 110,9% dự toán giao, bao gồm:

- |   |   |                       |
|---|---|-----------------------|
| + Các khoản NS xã hưởng 100%              | : | 45.706.280.321 đồng.  |
| + Các khoản NS Xã hưởng tỷ lệ %           | : | 0 đồng.               |
| - Thu bổ sung từ ngân sách Thành phố      | : | 212.530.148.718 đồng. |
| - Thu kết dư ngân sách năm trước          | : | 2.872.877.038 đồng.   |
| - Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước | : | 281.315.332.887 đồng. |

*(Phụ lục chi tiết số 01, 02 kèm theo)*

**II. CHI NGÂN SÁCH XÃ:** 565.397.790.760 đồng, bao gồm:

**1. Chi cân đối ngân sách:** 563.286.621.760 đồng, bằng 171,7% dự toán giao (loại trừ chi chuyển nguồn ngân sách, chi cân đối ngân sách đạt 310.173.762.067 đồng, bằng 94,5% dự toán giao), chi tiết theo các lĩnh vực sau:

**1.1. Chi đầu tư phát triển:** 16.532.375.600 đồng, bằng 75,5% dự toán giao.

**1.2. Chi thường xuyên:** 293.641.386.467 đồng, bằng 95,9% dự toán giao, trong đó:

- Chi sự nghiệp kinh tế: 6.902.066.760 đồng, bằng 95,9% dự toán giao.
- Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề: 142.216.296.338 đồng, bằng 98,8% dự toán giao.
- Chi sự nghiệp y tế và dân số kế hoạch hoá gia đình: 9.757.755.419 đồng, bằng 94,1% dự toán giao.
- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 5.616.670.327 đồng, bằng 87,0% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình: 999.354.273 đồng, bằng 89,7% dự toán giao.
- Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 1.136.114.000 đồng, bằng 92,5% dự toán giao.
- Chi đảm bảo xã hội: 18.850.830.798 đồng bằng 94,2% dự toán giao.
- Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể: 99.050.433.799 đồng bằng 95,2% dự toán giao.
- Chi khác: 7.797.397.353 đồng, bằng 83,9% dự toán giao.

**1.3. Chi chuyển nguồn năm 2025 sang năm 2026** là 253.112.859.693 đồng.

**2. Chi nộp trả ngân sách cấp trên:** 2.111.169.000 đồng.

*(Phụ lục chi tiết số 03 kèm theo)*

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Về thu ngân sách:** Năm 2025 thu NSNN trên địa bàn hoàn thành dự toán giao, một số chỉ tiêu thu đạt kết quả cao, vượt dự toán như: Thu khác ngân sách 142,5%; Lệ phí trước bạ nhà đất 118,8%; thu phí lệ phí 144,2%...

**2. Về chi ngân sách:** Chi ngân sách bám sát dự toán được HĐND xã giao và tiến độ thu ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội, đảm bảo kịp thời kinh phí cho các ngành thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch, đặc biệt là các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng.